

HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE

Số:.../...

Tại Phòng Công chứng số..... thành phố..... (Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng), chúng tôi gồm có:

Bên bán (sau đây gọi là Bên A):

Ông (Bà):.....

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú) hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:

1. Chủ thể là vợ chồng:

Ông:

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Cùng vợ là bà:

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ khẩu thường trú của từng người).

2. Chủ thể là hộ gia đình:

Họ và tên chủ hộ:

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Các thành viên của hộ gia đình:

- Họ và tên:.....

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....

* Trong trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:

Họ và tên người đại diện:.....

Sinh ngày:.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ngày..... do
..... lập

3. Chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức:

Trụ sở:

Quyết định thành lập số:..... ngày..... do..... cấp

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... ngày..... do cấp

Số Fax:..... Số điện thoại:.....

Họ và tên người đại diện:

Chức vụ:

Sinh ngày:.....

.....

.....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ngày..... do
..... lập

Bên mua (sau đây gọi là Bên B):

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán xe với các thỏa thuận sau đây:

Điều 1. Xe mua bán

1. Đặc điểm xe:

Biển số:

Nhãn hiệu:.....

Dung tích xi lanh:

Loại xe:

Màu sơn:

Số máy:

Số khung:

Các đặc điểm khác: (nếu có).....

2. Giấy đăng ký xe số:..... do..... cấp ngày.....

(Nếu tài sản mua bán có số lượng nhiều thì lần lượt liệt kê đặc điểm và Giấy đăng ký của từng xe như nêu trên)

Điều 2. Giá mua bán và phương thức thanh toán

1. Giá mua bán xe nêu tại Điều 1 là:

(bằng chữ:.....)

2. Phương thức thanh toán:

3. Việc thanh toán số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 3. Thời hạn, địa điểm và phương thức giao xe

Do các bên thỏa thuận

Điều 4. Quyền sở hữu đối với xe mua bán

1. Bên..... có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu đối với xe tại cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ các thỏa thuận liên quan đến việc đăng ký);

2. Quyền sở hữu đối với xe nêu trên được chuyển cho Bên B, kể từ thời điểm thực hiện xong các thủ tục đăng ký quyền sở hữu xe;

Điều 5. Việc nộp thuế và lệ phí công chứng

Thuế và lệ phí liên quan đến việc mua bán chiếc xe theo Hợp đồng này do Bên..... chịu trách nhiệm nộp.

Điều 6. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cam đoan của các bên

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân, về xe mua bán ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Xe mua bán không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật;
- c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
- đ) Các cam đoan khác...

2. Bên B cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về xe mua bán và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu;
- c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

đ) Các cam đoan khác...

Điều 8. Điều khoản cuối cùng

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

3. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày:

BÊN A

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)